TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 65/2026/QĐ-T*, ngày 30 tháng 06 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Vũ Mạnh C**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Dương Bùi Minh Thư**

Ngày 30 tháng 06 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 41/2026/QĐ-TA ngày 25 tháng 06 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc P** tính: N.

Sinh ngày 27 tháng 10 năm 1999.

CCCD số: 075099009103; Ngày cấp: 06/01/2025; Nơi cấp: Bộ C1.

Trình độ học vấn: 08/12.

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Đội 3, ấp V, xã G, thành phố Đ.

Nghề nghiệp: Làm rẫy.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Con ông: Nguyễn Ngọc P1, sinh năm 1976 và bà Hoàng Thị Kiều O, sinh năm 1980.

Tạm quản lý từ ngày 17/06/2026 tại Cơ sở cai nghiện ma túy số A thành phố Đ. (có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

- *Cơ quan đề nghị:* Trưởng Công an xã G, thành phố Đ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Văn L** - Cán bộ Công an xã G (được sự ủy quyền của Trưởng Công an xã G)

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai:* Ông **Nguyễn Văn Báu** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

1. Tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như sau:

Nguyễn Ngọc P2 bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2026, loại ma túy mà P2 sử dụng là Ketamine, hình thức sử dụng là hít. Ngày 16/6/2026, Công an xã G mời Nguyễn Ngọc P2 về làm việc, tiến hành test nhanh chất ma túy trong cơ thể, kết quả Nguyễn Ngọc P2 dương tính với chất ma túy Ketamine. Công an xã G đã lập biên bản vi phạm hành chính số 60/BB-VPHC ngày 16/6/2026 đối với Nguyễn Ngọc P2 về hành vi sử

dụng trái phép chất ma túy. Công an xã G đã yêu cầu Trạm y tế xã G xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Nguyễn Ngọc P2. Ngày 17/6/2026, Trạm y tế xã G xác định Nguyễn Ngọc P2 nghiện ma túy, loại ma túy Ketamine. Nguyễn Ngọc P2 không có tiền án, tiền sự.

Sau khi được Công an xã G thông báo về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện, Nguyễn Ngọc P2 đã xác nhận không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng do không có điều kiện và khả năng tự cai nghiện. Ngày 17/6/2026, Công an xã G ra Quyết định số 85/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P2, giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 thành phố Đ quản lý (do bà Hoàng Thị Kiều O, mẹ ruột của P2 không đồng ý nhận quản lý tại gia đình).

2. Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị:

Tại văn bản số 21/ĐN-CNBB ngày 19/06/2026 và tại phiên họp, đại diện Công an xã G, thành phố Đ vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 thành phố Đ, thời hạn là 18 tháng đến 24 tháng đối với Nguyễn Ngọc P2.

3. Ý kiến của người bị đề nghị:

Theo bản tường trình, biên bản ghi lời khai và tài liệu có trong hồ sơ, Nguyễn Ngọc P2 thừa nhận sử dụng ma túy từ đầu năm 2026, loại ma túy P2 sử dụng là Ketamine, hình thức sử dụng là hít, tần suất khoảng 01 lần/tuần. Nguyễn Ngọc P2 thừa nhận hành vi vi phạm của mình là vi phạm pháp luật và tự nguyện khai báo.

Tại phiên họp, đối tượng Nguyễn Ngọc P2 vắng mặt và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

4. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật: Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính kể từ khi thụ lý đến khi ra quyết định của Tòa án thực hiện đúng theo quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Về điều kiện đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện: Đối tượng Nguyễn Ngọc P2 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy nên Công an xã G đề nghị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp đưa Nguyễn Ngọc P2 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 16 tháng đến 18 tháng.

Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét xử lý vi phạm hành chính, Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*:

[1.1] Quá trình giải quyết, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho Nguyễn Ngọc P2 nhưng P2 vắng mặt tại phiên họp (có đơn xin vắng mặt). Theo khoản 8 Điều 1 Nghị quyết 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo thủ tục chung.

[1.2] Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an xã G, thành phố Đ lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng; việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã thực hiện đúng quy định tại Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025; điểm d, khoản 2 Điều 6; điểm a, khoản 1 Điều 103; Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020 của Quốc Hội; Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao và hướng dẫn tại các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

[2] *Về nội dung đề nghị*: Theo các tài liệu đã thu thập, lời khai thừa nhận của người bị đề nghị và tại Phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế xã G đã có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Ngọc P2 là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2026, loại ma túy sử dụng là Ketamine; đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Do đó, đã đủ cơ sở để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc P2 theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

Vì lẽ đó, Công an xã G, thành phố Đ đề nghị đưa P2 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của đối tượng*: Hành vi của Nguyễn Ngọc P2 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước nhưng không phải là tội phạm, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần và là nguyên nhân của các tội phạm khác. Bản thân đối tượng biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi vi phạm. Do đó, việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc P2 là cần thiết, tạo điều kiện cho đối tượng chữa bệnh, lao động, học tập văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với hành vi vi phạm hành chính của người bị đề nghị*: Xét thấy, người bị đề nghị chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không có tiền án, tiền sự. Quá trình làm việc với cơ quan công an, người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành khẩn thừa nhận hành vi vi phạm của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Không có tình tiết tăng nặng.

[5] Ý kiến của đại diện Công an xã G và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đồng Nai là phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021.

- Áp dụng Điều 20, 22, 23, 24, 31 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC quy định về xử lý một số vấn đề xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở G1 bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Áp dụng Điều 33; Điều 40; Điều 41; Điều 42 và Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Áp dụng khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020 của Quốc Hội.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 thành phố Đ đối với Nguyễn Ngọc P2.

2. Thời gian chấp hành của Nguyễn Ngọc P2 tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 thành phố Đ là **14 (mười bốn) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 17/06/2026).

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã G, thành phố Đ phối hợp với Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 thành phố Đ thi hành quyết định này theo luật định.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- VKSND KV4 - Đồng Nai;
- Công an xã Gia Kiệm, tp.Đồng Nai;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 tp.Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Mạnh Cường